kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 08/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T10.CK1.086

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một biểu đồ quạt ghi tần số tương đối của bốn loại lần lượt là 10%, 34%, 26%, 34%. Nhận xét đúng là

A. Số liệu hợp lí vì mọi tỉ lệ đều dương

B. Số liệu hợp lí

C. Số liệu không hợp lí vì tổng khác 100%

D. Không kết luận được vì thiếu cỡ mẫu

Câu 2. Trong mặt phẳng Oxy, cho $P(4;1)$, $Q(6;6)$ và $R(10;y)$. Giá trị của y để ba điểm P, Q, R thẳng hàng là

A. 31 **B.** 16 **C.** -14 **D.** 6

Câu 3. Cho hình bình hành không suy biến $ABCD$. M thuộc BC, N thuộc CD và $BM/BC = DN/DC = \dfrac{2}{3}$. Đẳng thức nào đúng cho $\overrightarrow{MN}$?

A. $\overrightarrow{MN} = \dfrac{1}{3}\overrightarrow{AC}$ **B.** $\overrightarrow{MN} = \dfrac{5}{3}\overrightarrow{BD}$ **C.** $\overrightarrow{MN} = \dfrac{1}{3}\overrightarrow{BD}$ **D.** $\overrightarrow{MN} = -\dfrac{1}{3}\overrightarrow{BD}$

Câu 4. Xét các đẳng thức tập hợp có được khẳng định với mọi bộ tập con của một tập nền; dấu c chỉ phần bù. Dữ kiện để chỉ ra phản ví dụ khi cần là $A = \{2;3;7;8;11;12;13;14;15;17\}$, $B = \{1;5;7;9;10;13;15;16;17\}$, $C = \{2;4;5;6;12;14;15;16;17\}$. Tập nền $U = \{1;2;3;4;5;6;7;8;9;10;11;12;13;14;15;16;17\}$. Đẳng thức nào không đúng với mọi bộ tập?

A. $(A \setminus B) \cup (B \setminus A) = A \cup B$

B. $A \setminus (B \cup C) = (A \setminus B) \cap (A \setminus C)$

C. $(A \setminus B) \cap B = \varnothing$

D. $(A \cup B)^c = A^c \cap B^c$

Câu 5. Một cơ sở may hai loại áo A và B. Mỗi áo loại A cần 4 đơn vị vải và 1 giờ máy; mỗi áo loại B cần 2 đơn vị vải và 2 giờ máy. Xưởng có 50 đơn vị vải và 21 giờ máy. Gọi x, y lần lượt là số áo loại A và loại B làm được. Phương án làm 2 áo loại A và 6 áo loại B

A. dùng hết đúng cả hai nguồn

B. không kết luận được

C. không thực hiện được

D. thực hiện được

Câu 6. Cho bất phương trình $4x + 2y \le 17$. Điểm $M(-2;2)$

A. không xác định được

B. thuộc miền nghiệm

C. không thuộc miền nghiệm

D. nằm trên đường thẳng bờ

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Mỗi học sinh của trường tham gia ít nhất một trong ba câu lạc bộ Tin học, Robot, Thiên văn, nên hồ sơ được xếp vào đúng một trong bảy loại rời nhau. Bảng đang lưu:

Loại hồ sơ	Số hồ sơ đang lưu
chỉ Tin học	2
chỉ Robot	10
chỉ Thiên văn	3
đúng Tin học và Robot	1
đúng Tin học và Thiên văn	12
đúng Robot và Thiên văn	1
cả ba câu lạc bộ	12

Sổ độc lập cho năm con số tin cậy: tổng cộng 41 học sinh tham gia ít nhất một câu lạc bộ; 26 học sinh tham gia Tin học; 26 học sinh tham gia Robot; 24 học sinh tham gia Thiên văn; và 13 học sinh tham gia đúng hai câu lạc bộ. Mỗi lần sửa là chuyển hồ sơ của một học sinh từ loại này sang loại khác; không thêm và không bớt học sinh nào. Tính số lần chuyển hồ sơ ít nhất để bảng khớp đồng thời cả năm con số tin cậy.

Câu 8. Trong mặt phẳng Oxy, cho hình bình hành $ABCD$ với $A(-2;2)$, $B(-17;-6)$, $D(6;-4)$. Tính hoành độ của đỉnh C (trả lời kèm dấu).

Câu 9. Tam giác ABC có $AB = c = 8$, $AC = b = 15$ và $\hat{A} = 60^\circ$. Tính độ dài cạnh BC.

Câu 10. Trong mặt phẳng Oxy, cho $\vec{u} = (a;5)$, $\vec{v} = (-3;b)$ và $5\vec{u} - \vec{v} = (-7;31)$. Tính $a + b$ (trả lời kèm dấu).